TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2021/HS-ST
Ngày: 16/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Anh Thư
Ông Nguyễn Việt Anh

- **Thư ký phiên toà**: Bà Đỗ Thị Minh Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa**: Ông Nguyễn Tuấn Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 180/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

NguyễnM T, sinh năm 1981; HKTT: xx, phố M, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trọng T1 (đã chết) và bà: Nguyễn Thị B (đã chết); Danh chỉ bản số 153, lập ngày 01/02/2021 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10/02/2002 công an phường Lê Đại Hành phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản của gia đình; Ngày 06/3/2002 công an phường Lê Đại hành bắt đi cơ sở giáo dục 12 tháng; Ngày 20/5/2003 công an phường Lê Đại Hành đưa đi cai nghiện bắt buộc 12 tháng tại Trung tâm cai nghiện số 06; Ngày 27/9/2004 công an phường Lê Đại Hành đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm cai nghiện số 01;

Bị cáo bị bắt truy nã ngày 01/02/2021, tạm giữ: từ ngày 02/02/2021, tạm giam: từ ngày 05/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Hà Văn M, sinh năm 1985; Nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình (xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Hà Văn M thuê phòng trong cùng 01 dãy trọ tại phòng 1 B1 tầng 2 chợ Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội từ ngày 26/6/2010 còn NguyễnM T thuê phòng trọ A14 tầng 2 chợ Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Phòng trọ của anh M sát phòng của T, giữa 2 phòng có 01 bức tường ngăn chung cao khoảng 2,5m, phía trên bức tường có một khe hở giữa trần nhà chung nhau. Khoảng 9 giờ ngày 28/6/2010, thấy anh M khóa cửa đi vắng, T liền dùng thang tre dài khoảng 3 mét dựng ở cầu thang chung của khu trọ mang vào phòng để trèo sang phòng của anh M trộm cắp chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio VPC-F111FX/B màu đen để trên đầu giường của anh M rồi quay trở lại phòng cất thang về vị trí cũ. Sau khi trộm cắp được chiếc máy tính của anh M, T thuê xe ôm mang máy tính đi bán tại cửa hàng số 10 phố Lê Thanh Nghị, phường Cầu Dền, quận Hoàng Mai, Hà Nội cho một người đàn ông không quen biết được 6.200.000 đồng. Số tiền trên T đã ăn tiêu hết. Đến 20 giờ cùng ngày, anh M đi làm về phát hiện bị mất trộm tài sản nên đã đến Công an phường Tân Mai trình báo nội dung sự việc.

Công an phường Tân Mai đã triệu tập NguyễnM T để làm rõ. Tại cơ quan công an, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 9 giờ ngày 28/6/2010 T đang ở phòng trọ của T thuê tại A14 tầng 2 chợ Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội thấy phòng bên cạnh của anh Hà Văn M sát phòng trọ của T không có ai ở nhà, tường ngăn chung có khe hở bên trên sát trần nhà nên đã lấy chiếc thang tre trèo qua khe hở giữa bức tường ngăn chung và trần sang phòng trọ 1B1 tầng 2 chợ Trương Định và trộm cắp được của anh Hà Văn M 01 máy tính xách tay Sony Vaio để ở đầu giường ngủ. T đã mang chiếc máy tính trên bán cho một người thanh niên không quen biết được 6.200.000 đồng, số tiền này T đã tiêu sài cá nhân hết. Ngày 23/7/2010 T làm việc với công an phường Tân Mai và khai nhận toàn bộ sự việc. Cơ quan công an đã cho T được cam đoan về chờ xử lý.

Tuy nhiên, sau đó NguyễnM T đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, không rõ đi đâu làm gì. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định truy nã số 09 ngày 10/12/2010 đối với NguyễnM T. Ngày 01/02/2021, Công an phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội đã bắt NguyễnM T tại trước số 245/53 ngõ Quỳnh, Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội theo quyết định truy nã của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai. Tại cơ quan điều tra, T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 01/4/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàng Mai kết luận: 01 máy tính xách tay Sony Vaio VPC-F111FX/B (Core I7-720QM/DD Ram 4gb/HDD 500gb/16.4”), tài sản đã qua sử dụng có giá trị là 23.000.000 đồng.

Đối với người thanh niên T khai đã bán chiếc máy tính trộm cắp được với giá 6.200.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hoàng Mai đã điều

tra, nhưng do T không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để làm rõ và thu hồi được tài sản.

Về bồi thường dân sự: Do thời gian đã lâu, anh Hà Văn M không yêu cầu NguyễnM T phải bồi thường gì về dân sự đối với chiếc máy tính mà T đã trộm cắp của anh M.

Tại Bản cáo trạng số 177/CT-VKS ngày 19 tháng 5 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố NguyễnM T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa: Bị cáo NguyễnM T khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo là đúng hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt NguyễnM T từ 20 tháng đến 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản không thu hồi được, bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét. Buộc bị cáo NguyễnM T phải truy nộp số tiền 6.200.000 đồng do phạm tội mà có để sung quỹ nhà nước.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại; bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 9 giờ ngày 28/6/2010, lợi dụng phòng trọ 1 B1 tầng 2 chợ Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội của anh Hà Văn M sát với phòng trọ của NguyễnM T không có ai ở nhà, T đã trộm cắp của anh Hà Văn M 01 máy tính xách tay Sony Vaio VPC-F111FX/B (Core I7-720QM/DD Ram 4gb/HDD 500gb/16.4”) trị giá là 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu

đồng). T đã mang chiếc máy tính trên bán cho một người thanh niên không quen biết được 6.200.000 đồng. Tài sản không thu hồi được, anh Hà Văn M không yêu cầu T phải bồi thường gì về dân sự.

Hành vi của bị cáo là lén lút chiếm đoạt tài sản, đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có 04 tiền sự tuy đều đã hết thời hiệu, nhưng thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém, tuy đã được cơ quan pháp luật giáo dục, nhưng không rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Về quyết định hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo NguyễnM T là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc máy tính của anh Hà Văn M không thu hồi được. Anh Hà Văn M không yêu cầu bị cáo NguyễnM T phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Buộc bị cáo NguyễnM T phải truy nộp số tiền 6.200.000 đồng do phạm tội mà có để sung ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo NguyễnM T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo NguyễnM T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/02/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo NguyễnM T.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Hà Văn M không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Buộc bị cáo NguyễnM T phải truy nộp số tiền 6.200.000 đồng (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo NguyễnM T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo NguyễnM T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Phương Minh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.